ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu 3

DANH SÁCH SỐ LƯỢNG, TRÌNH ĐỘ VÀ CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP CẦN TUYỂN DỤNG NĂM HỌC 2024 - 2025

(Kèm theo Quyết định số 1690/QĐ-UBND ngày 25 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân huyện)

Biên chế được giao năm học 2024 - 2025: 2.120 biên chế
Tổng số biên chế hiện có: 1.998 biên chế.
Tổng biên chế còn thiếu: 122 biên chế
Tổng nhu cầu tuyển dụng: 122 người

TT	Tên đơn vị/trường	Biên chế giao năm học 2024 - 2025	Biên chế hiện có	Số lượng đăng ký tuyển dụng	Trình độ cần tuyển			Vị trí cần tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Mã số
					Chuyên môn	Ngoại ngữ (tiếng Anh)	Tin học			
	TỔNG CỘNG	**1469**	**1347**	**122**						
I	**CẤP MẦM NON**	**188**	**156**	**32**						
1	Trường Mầm non Phong Lạc	14	13	1	Cao đẳng kế toán trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Sử dụng CNTT cơ bản	Kế toán	Kế toán viên trung cấp	06.032
2	Trường Mầm non Phong Điền	22	18	3	Cao đẳng sư phạm mầm non trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Sử dụng CNTT cơ bản	Giáo viên	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26
				1	Có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên với ngành hoặc chuyên ngành văn thư hành chính, văn thư - lưu trữ, lưu trữ, lưu trữ và quản lý thông tin. Trường hợp có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp		Sử dụng CNTT cơ bản	Văn thư kiêm thủ quỹ	Văn thư viên trung cấp	02.008

TT	Tên đơn vị/trường	Biên chế giao năm học 2024 - 2025	Biên chế hiện có	Số lượng đăng ký tuyển dụng	Trình độ cần tuyển			Vị trí cần tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Mã số
					Chuyên môn	Ngoại ngữ (tiếng Anh)	Tin học			
3	Trường Mầm non Khánh Hưng	14	10	4	Cao đẳng sư phạm mầm non trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Sử dụng CNTT cơ bản	Giáo viên	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26
4	Trường Mầm non Sơn Ca	22	21	1	Cao đẳng sư phạm mầm non trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Sử dụng CNTT cơ bản	Giáo viên	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26
5	Trường Mầm non Khánh Hải	18	12	5	Cao đẳng sư phạm mầm non trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Sử dụng CNTT cơ bản	Giáo viên	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26
				1	Trung cấp y trở lên			Y tế học đường	Y sĩ hạng IV	V.08.03.07
6	Trường Mầm non Đá Bạc	12	6	4	Cao đẳng sư phạm mầm non trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Sử dụng CNTT cơ bản	Giáo viên	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26
				1	Trung cấp trở lên với ngành hoặc chuyên ngành văn thư hành chính, văn thư - lưu trữ, lưu trữ, lưu trữ và quản lý thông tin. Trường hợp có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp		Sử dụng CNTT cơ bản	Văn thư kiêm thủ quỹ	Văn thư viên trung cấp	02.008
				1	Cao đẳng kế toán trở lên		Sử dụng CNTT cơ bản	Kế toán	Kế toán viên trung cấp	06.032

TT	Tên đơn vị/trường	Biên chế giao năm học 2024 - 2025	Biên chế hiện có	Số lượng đăng ký tuyển dụng	Trình độ cần tuyển			Vị trí cần tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Mã số
					Chuyên môn	Ngoại ngữ (tiếng Anh)	Tin học			
7	Trường Mầm non Tuổi Thơ	21	16	3	Cao đẳng sư phạm mầm non trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Cơ bản	Giáo viên	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26
				1	Trung cấp trở lên với ngành hoặc chuyên ngành văn thư hành chính, văn thư - lưu trữ, lưu trữ, lưu trữ và quản lý thông tin. Trường hợp có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp		Sử dụng CNTT cơ bản	Văn thư kiêm thủ quỹ	Văn thư viên trung cấp	02.008
				1	Trung cấp y trở lên			Y tế học đường	Y sĩ hạng IV	V.08.03.07
8	Trường Mầm non Hướng Dương	28	26	2	Cao đẳng sư phạm mầm non trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Sử dụng CNTT cơ bản	Giáo viên	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26
9	Trường Mầm non Sông Đốc	19	18	1	Cao đẳng sư phạm mầm non trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Sử dụng CNTT cơ bản	Giáo viên	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26
10	Trường Mầm non Sao Mai	18	16	1	Cao đẳng sư phạm mầm non trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Sử dụng CNTT cơ bản	Giáo viên	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26
				1	Trung cấp y trở lên			Y tế học đường	Y sĩ hạng IV	V.08.03.07

TT	Tên đơn vị/trường	Biên chế giao năm học 2024 - 2025	Biên chế hiện có	Số lượng đăng ký tuyển dụng	Trình độ cần tuyển			Vị trí cần tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Mã số
					Chuyên môn	Ngoại ngữ (tiếng Anh)	Tin học			
II	**CẤP TIỂU HỌC**	**827**	**770**	**57**						
1	Trường Tiểu học 1 Khánh Bình	25	24	1	Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm trở lên (hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên các chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm giáo vụ)		Sử dụng CNTT cơ bản	Giáo vụ	Phụ trách công tác Giáo vụ	V.07.07.21
2	Trường Tiểu học 3 Khánh Bình Đông	22	21	1	Cử nhân giáo dục tin học hoặc cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học	Sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam		Giáo viên	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29
3	Trường Tiểu học 4 Khánh Bình Đông	19	18	1	Đại học trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Sử dụng CNTT cơ bản	Chuyên viên về Quản trị công sở	Chuyên viên	01.003
4	Trường Tiểu học 6 Khánh Bình Đông	22	21	1	Đại học trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Sử dụng CNTT cơ bản	Chuyên viên về Quản trị công sở	Chuyên viên	01.003
5	Trường Tiểu học 1 Phong Lạc	21	20	1	Trung cấp y trở lên			Y tế học đường	Y sĩ hạng IV	V.08.03.07
6	Trường Tiểu học 2 Phong Lạc	24	22	2	Cử nhân sư phạm trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên tiểu học	Sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Sử dụng CNTT cơ bản	Giáo viên	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29
7	Trường Tiểu học 1 Phong Điền	21	20	1	Đại học trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Sử dụng CNTT cơ bản	Chuyên viên về Quản trị công sở	Chuyên viên	01.003

TT	Tên đơn vị/trường	Biên chế giao năm học 2024 - 2025	Biên chế hiện có	Số lượng đăng ký tuyển dụng	Trình độ cần tuyển			Vị trí cần tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Mã số
					Chuyên môn	Ngoại ngữ (tiếng Anh)	Tin học			
8	Trường Tiểu học 2 Phong Điền	31	30	1	Đại học trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Sử dụng CNTT cơ bản	Chuyên viên về Quản trị công sở	Chuyên viên	01.003
9	Trường Tiểu học 3 Phong Điền	23	22	1	Trung cấp y trở lên			Y tế học đường	Y sĩ hạng IV	V.08.03.07
10	Trường Tiểu học 1 Khánh Hưng	23	21	1	Đại học trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Sử dụng CNTT cơ bản	Chuyên viên về Quản trị công sở	Chuyên viên	01.003
				1	Cao đẳng kế toán trở lên		Sử dụng CNTT cơ bản	Kế toán	Kế toán viên trung cấp	06.032-B
11	Trường Tiểu học 2 Khánh Hưng	24	22	1	Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm trở lên (hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên các chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm giáo vụ)		Sử dụng CNTT cơ bản	Giáo vụ	Giáo vụ	V.07.07.21
				1	Đại học trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Sử dụng CNTT cơ bản	Chuyên viên về Quản trị công sở	Chuyên viên	01.003
12	Trường Tiểu học 3 Khánh Hưng	23	22	1	Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm trở lên (hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên các chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm giáo vụ)		Sử dụng CNTT cơ bản	Giáo vụ	Giáo vụ	V.07.07.21
13	Trường Tiểu học 4 Khánh Hưng	19	17	1	Cử nhân giáo dục tiếng Anh hoặc cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học		Sử dụng CNTT cơ bản	Giáo viên	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29
				1	Trung cấp y trở lên			Y tế học đường	Y sĩ hạng IV	V.08.03.07

TT	Tên đơn vị/trường	Biên chế giao năm học 2024 - 2025	Biên chế hiện có	Số lượng đăng ký tuyển dụng	Trình độ cần tuyển			Vị trí cần tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Mã số
					Chuyên môn	Ngoại ngữ (tiếng Anh)	Tin học			
14	Trường Tiểu học 1 Khánh Hải	28	25	1	Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm trở lên (hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên các chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm giáo vụ)		Sử dụng CNTT cơ bản	Giáo vụ	Giáo vụ	V.07.07.21
				1	Đại học trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Sử dụng CNTT cơ bản	Chuyên viên về Quản trị công sở	Chuyên viên	01.003
				1	Trung cấp y trở lên			Y tế học đường	Y sĩ hạng IV	V.08.03.07
15	Trường Tiểu học 2 Khánh Hải	20	19	1	Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm trở lên (hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên các chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm giáo vụ)		Sử dụng CNTT cơ bản	Giáo vụ	Giáo vụ	V.07.07.21
16	Trường Tiểu học 3 Khánh Hải	22	20	1	Cử nhân giáo dục tin học hoặc cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học	Sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam		Giáo viên	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29
				1	Cử nhân giáo dục tin học hoặc cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học	Sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam		Giáo viên	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29
17	Trường Tiểu học 4 Khánh Hải	16	15	1	Cử nhân giáo dục tiếng Anh hoặc cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học		Sử dụng CNTT cơ bản	Giáo viên	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29

TT	Tên đơn vị/trường	Biên chế giao năm học 2024 - 2025	Biên chế hiện có	Số lượng đăng ký tuyển dụng	Trình độ cần tuyển			Vị trí cần tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Mã số
					Chuyên môn	Ngoại ngữ (tiếng Anh)	Tin học			
18	Trường Tiểu học 1 Trần Hợi	45	40	1	Cử nhân giáo dục tiếng Anh hoặc cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học		Sử dụng CNTT cơ bản	Giáo viên	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29
				1	Cử nhân giáo dục thể chất hoặc cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học	Sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Sử dụng CNTT cơ bản	Giáo viên	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29
				1	Cử nhân sư phạm trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên tiểu học	Sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Sử dụng CNTT cơ bản	Giáo viên	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29
				1	Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm trở lên (hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên các chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm giáo vụ)		Sử dụng CNTT cơ bản	Giáo vụ	Giáo vụ	V.07.07.21
				1	Đại học trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Sử dụng CNTT cơ bản	Chuyên viên về Quản trị công sở	Chuyên viên	01.003
19	Trường Tiểu học Nông trường U Minh 1	30	28	1	Cử nhân giáo dục tiếng Anh hoặc cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học		Sử dụng CNTT cơ bản	Giáo viên	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29
				1	Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm trở lên (hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên các chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm giáo vụ)		Sử dụng CNTT cơ bản	Giáo vụ	Giáo vụ	V.07.07.21
20	Trường Tiểu học Nông trường U Minh 3	20	19	1	Đại học trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Sử dụng CNTT cơ bản	Chuyên viên về Quản trị công sở	Chuyên viên	01.003

TT	Tên đơn vị/trường	Biên chế giao năm học 2024 - 2025	Biên chế hiện có	Số lượng đăng ký tuyển dụng	Trình độ cần tuyển			Vị trí cần tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Mã số
					Chuyên môn	Ngoại ngữ (tiếng Anh)	Tin học			
21	Trường Tiểu học 2 Khánh Bình Tây	25	24	1	Đại học trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Sử dụng CNTT cơ bản	Chuyên viên về Quản trị công sở	Chuyên viên	01.003
22	Trường Tiểu học Đá Bạc	22	20	1	Cử nhân giáo dục tiếng Anh hoặc cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học		Sử dụng CNTT cơ bản	Giáo viên	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29
				1	Cử nhân giáo dục tin học hoặc cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học	Sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam		Giáo viên	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29
23	Trường Tiểu học 1 Khánh Bình Tây Bắc	34	33	1	Cử nhân giáo dục tiếng Anh hoặc cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học		Sử dụng CNTT cơ bản	Giáo viên	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29
24	Trường Tiểu học 3 Khánh Bình Tây Bắc	30	29	1	Cử nhân giáo dục tiếng Anh hoặc cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học		Sử dụng CNTT cơ bản	Giáo viên	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29
25	Trường Tiểu học 4 Khánh Bình Tây Bắc	16	15	1	Cao đẳng kế toán trở lên		Sử dụng CNTT cơ bản	Kế toán	Kế toán viên trung cấp	06.032

TT	Tên đơn vị/trường	Biên chế giao năm học 2024 - 2025	Biên chế hiện có	Số lượng đăng ký tuyển dụng	Trình độ cần tuyển			Vị trí cần tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Mã số
					Chuyên môn	Ngoại ngữ (tiếng Anh)	Tin học			
26	Trường Tiểu học 1 Sông Đốc	47	44	1	Cử nhân giáo dục tin học hoặc cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học	Sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam		Giáo viên	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29
				1	Cử nhân giáo dục thể chất hoặc cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học	Sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Sử dụng CNTT cơ bản	Giáo viên	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32
				1	Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm trở lên (hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên các chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm giáo vụ)		Sử dụng CNTT cơ bản	Giáo vụ	Giáo vụ	V.07.07.21
27	Trường Tiểu học 2 Sông Đốc	37	35	1	Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm trở lên (hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên các chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm giáo vụ)		Sử dụng CNTT cơ bản	Giáo vụ	Giáo vụ	V.07.07.21
				1	Đại học trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Sử dụng CNTT cơ bản	Chuyên viên về Quản trị công sở	Chuyên viên	01.003
28	Trường Tiểu học 5 Sông Đốc	28	26	2	Cử nhân sư phạm trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên tiểu học	Sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Sử dụng CNTT cơ bản	Giáo viên	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29
				1	Cử nhân sư phạm trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên tiểu học	Sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Sử dụng CNTT cơ bản	Giáo viên	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29

TT	Tên đơn vị/trường	Biên chế giao năm học 2024 - 2025	Biên chế hiện có	Số lượng đăng ký tuyển dụng	Trình độ cần tuyển			Vị trí cần tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Mã số
					Chuyên môn	Ngoại ngữ (tiếng Anh)	Tin học			
29	Trường Tiểu học Nông trường Quốc doanh Sông Đốc	43	40	1	Cử nhân giáo dục tin học hoặc cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học	Sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam		Giáo viên	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29
				1	Trung cấp y trở lên			Y tế học đường	Y sĩ hạng IV	V.08.03.07
30	Trường Tiểu học 6 Sông Đốc	19	16	2	Cử nhân sư phạm trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên tiểu học	Sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Sử dụng CNTT cơ bản	Giáo viên	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29
				1	Đại học trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Sử dụng CNTT cơ bản	Chuyên viên về Quản trị công sở	Chuyên viên	01.003
31	Trường Tiểu học 1 Trần Văn Thời	48	42	3	Cử nhân sư phạm trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên tiểu học	Sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Sử dụng CNTT cơ bản	Giáo viên	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29
				1	Cử nhân sư phạm Âm nhạc trở lên hoặc cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học	Sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Sử dụng CNTT cơ bản	Giáo viên	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29
				1	Cử nhân sư phạm trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên tiểu học	Sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Sử dụng CNTT cơ bản	Giáo viên	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29
				1	Đại học trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Sử dụng CNTT cơ bản	Chuyên viên về Quản trị công sở	Chuyên viên	01.003
III	**CẤP TRUNG HỌC CƠ SỞ**	**454**	**421**	**33**						

TT	Tên đơn vị/trường	Biên chế giao năm học 2024 - 2025	Biên chế hiện có	Số lượng đăng ký tuyển dụng	Trình độ cần tuyển			Vị trí cần tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Mã số
					Chuyên môn	Ngoại ngữ (tiếng Anh)	Tin học			
1	Trường Trung học cơ sở Khánh Bình	37	35	1	Cử nhân sư phạm tiếng Anh hoặc cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở		Sử dụng CNTT cơ bản	Giáo viên	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32
				1	Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm trở lên (hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên các chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm giáo vụ)		Sử dụng CNTT cơ bản	Giáo vụ	Giáo vụ	V.07.07.21
2	Trường Trung học cơ sở 2 Phong Điền	21	18	1	Cử nhân sư phạm Toán hoặc cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở	Sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Sử dụng CNTT cơ bản	Giáo viên	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32
				1	Đại học trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Sử dụng CNTT cơ bản	Chuyên viên về Quản trị công sở	Chuyên viên	01.003
				1	Trung cấp y trở lên			Y tế học đường	Y sĩ hạng IV	V.08.03.07
3	Trường Trung học cơ sở Khánh Lộc	24	23	1	Đại học trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Sử dụng CNTT cơ bản	Chuyên viên về Quản trị công sở	Chuyên viên	01.003
4	Trường Trung học cơ sở Khánh Hưng	21	20	1	Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm trở lên (hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên các chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm giáo vụ)		Sử dụng CNTT cơ bản	Giáo vụ	Giáo vụ	V.07.07.21

TT	Tên đơn vị/trường	Biên chế giao năm học 2024 - 2025	Biên chế hiện có	Số lượng đăng ký tuyển dụng	Trình độ cần tuyển			Vị trí cần tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Mã số
					Chuyên môn	Ngoại ngữ (tiếng Anh)	Tin học			
5	Trường Trung học cơ sở 1 Khánh Hải	29	27	1	Cử nhân sư phạm tiếng Anh hoặc cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở		Sử dụng CNTT cơ bản	Giáo viên	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32
				1	Đại học sư phạm Giáo dục công dân hoặc Cử nhân Giáo dục công dân (có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm)	Sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Sử dụng CNTT cơ bản	Giáo viên	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32
6	Trường Trung học cơ sở 2 Khánh Hải	18	16	1	Cử nhân sư phạm Vật lí hoặc cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở	Sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Sử dụng CNTT cơ bản	Giáo viên	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32
				1	Đại học sư phạm Tin học trở lên hoặc Đại học ngành Tin học; Công nghệ thông tin trở lên (có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm)	Sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Sử dụng CNTT cơ bản	Giáo viên	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32
7	Trường Trung học cơ sở Trần Hợi	30	29	1	Cử nhân sư phạm Ngữ văn hoặc cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở	Sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Sử dụng CNTT cơ bản	Giáo viên	Viên chức giáo vụ hạng III	V.07.07.21
				1	Cử nhân sư phạm Ngữ văn hoặc cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở	Sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Sử dụng CNTT cơ bản	Giáo viên	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32

TT	Tên đơn vị/trường	Biên chế giao năm học 2024 - 2025	Biên chế hiện có	Số lượng đăng ký tuyển dụng	Trình độ cần tuyển			Vị trí cần tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Mã số
					Chuyên môn	Ngoại ngữ (tiếng Anh)	Tin học			
8	Trường Trung học cơ sở Nông trường Quốc doanh U Minh	36	32	1	Cử nhân sư phạm tiếng Anh hoặc cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở		Sử dụng CNTT cơ bản	Giáo viên	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32
				1	Cử nhân sư phạm Địa lý hoặc cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở	Sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Sử dụng CNTT cơ bản	Giáo viên	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32
				1	Cử nhân sư phạm Mỹ thuật hoặc cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở	Sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Sử dụng CNTT cơ bản	Giáo viên	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32
9	Trường Trung học cơ sở Vồ Dơi	20	19	1	Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm trở lên (hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên các chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm giáo vụ)		Sử dụng CNTT cơ bản	Giáo vụ	Giáo vụ	V.07.07.21
10	Trường Trung học cơ sở A Khánh Bình Tây	45	42	1	Cử nhân sư phạm Công nghệ hoặc cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở	Sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Sử dụng CNTT cơ bản	Giáo viên	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32
				1	Đại học trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Sử dụng CNTT cơ bản	Chuyên viên về Quản trị công sở	Chuyên viên	01.003
				1	Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm trở lên (hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên các chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm giáo vụ)		Sử dụng CNTT cơ bản	Giáo vụ	Giáo vụ	V.07.07.21

TT	Tên đơn vị/trường	Biên chế giao năm học 2024 - 2025	Biên chế hiện có	Số lượng đăng ký tuyển dụng	Trình độ cần tuyển			Vị trí cần tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Mã số
					Chuyên môn	Ngoại ngữ (tiếng Anh)	Tin học			
11	Trường Phổ thông dân tộc nội trú Trung học cơ sở Danh Thị Tươi	22	21	1	Cử nhân sư phạm tiếng Anh hoặc cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở		Sử dụng CNTT cơ bản	Giáo viên	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32
12	Trường Trung học cơ sở Khánh Bình Tây Bắc	38	37	1	Cử nhân sư phạm tiếng Anh hoặc cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở		Sử dụng CNTT cơ bản	Giáo viên	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32
13	Trường Trung học cơ sở 1 Sông Đốc	68	62	1	Cử nhân sư phạm Vật lí hoặc cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở	Sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Sử dụng CNTT cơ bản	Giáo viên	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32
				1	Cử nhân sư phạm Toán hoặc cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở	Sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Sử dụng CNTT cơ bản	Giáo viên	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32
				1	Cử nhân sư phạm Giáo dục thể chất hoặc cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở	Sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Sử dụng CNTT cơ bản	Giáo viên	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32
				1	Cử nhân sư phạm Ngữ văn hoặc cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở	Sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Sử dụng CNTT cơ bản	Giáo viên	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32
				1	Cử nhân sư phạm công nghệ, kỹ thuật nông nghiệp hoặc cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở	Sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Sử dụng CNTT cơ bản	Giáo viên	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	V.07.07.21
				1	Đại học trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Sử dụng CNTT cơ bản	Chuyên viên về Quản trị công sở	Chuyên viên	01.003

TT	Tên đơn vị/trường	Biên chế giao năm học 2024 - 2025	Biên chế hiện có	Số lượng đăng ký tuyển dụng	Trình độ cần tuyển			Vị trí cần tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Mã số
					Chuyên môn	Ngoại ngữ (tiếng Anh)	Tin học			
14	Trường Trung học cơ sở 2 Sông Đốc	45	40	1	Cử nhân sư phạm Vật lí hoặc cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở	Sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Sử dụng CNTT cơ bản	Giáo viên	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32
				1	Cử nhân sư phạm Giáo dục thể chất hoặc cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở	Sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Sử dụng CNTT cơ bản	Giáo viên	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32
				1	Cử nhân sư phạm Toán hoặc cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở	Sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Sử dụng CNTT cơ bản	Giáo viên	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32
				1	Cử nhân sư phạm tiếng Anh hoặc cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở		Sử dụng CNTT cơ bản	Giáo viên	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32
				1	Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm trở lên (hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên các chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm giáo vụ)		Sử dụng CNTT cơ bản	Giáo vụ	Giáo vụ	V.07.07.21